## Glossary

Kunming (city in China) Kūnmíng	_	head tóu	I	frog	fish	-	ear ěr	eagle	E	China Zhōngguó	C	Burma Miǎndiàn	belly fù	
昆明		*		井	佃		#	王田		中国		缅甸	腹	

## Glossary

tree	tiger	-	split	sea	S	rabbit	R	python	P	mouse	M	large / big	
shù	hŭ		liè	hăi		tù		măng		shǔ		dà	
树	港		及	海		兔		蟒		鼠		大	

Try to work out the *literal* translation of each of the animals on the mammal, bird, amphibian, reptile and fish boards.

Literal means the exact words.